

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Về mục tiêu, nhiệm vụ và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết

Ngày 25/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trong đó tại khoản 2, điều 6 quy định: “Căn cứ tổng mức vốn được hỗ trợ từ ngân sách trung ương được cấp có thẩm quyền thông báo và điều kiện thực tế của từng tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định ..., cụ thể:

a) Đối với kế hoạch vốn đầu tư phát triển: Căn cứ vào mục tiêu phân đầu thực hiện Chương trình đến năm 2025 và điều kiện thực tế, các tỉnh xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn cho các huyện, xã bảo đảm tổng mức vốn đầu tư phát triển phân bổ cho các xã, huyện trong cả giai đoạn 2021 - 2025 được thực hiện theo các nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quyết định này”.

Như vậy, Hội đồng nhân dân tỉnh là cơ quan có thẩm quyền quyết định, thông qua quy định mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn tỉnh, phù hợp với đặc điểm cụ thể của địa phương.

Ngày 28/5/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 652/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tổng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn

2021-2025 tỉnh Bắc Kạn là 394.270 triệu đồng (Trung ương chưa giao kế hoạch vốn sự nghiệp).

Ngày 28/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 653/QĐ-TTg về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tổng kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 tỉnh Bắc Kạn là 187.290 triệu đồng, cụ thể: Vốn đầu tư phát triển 163.290 triệu đồng; vốn sự nghiệp 24.000 triệu đồng.

Do đó, UBND tỉnh đã có đủ căn cứ để tham mưu trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mục tiêu, nhiệm vụ và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Cơ sở thực tiễn xây dựng Nghị quyết

Giai đoạn 2016-2020, tỉnh Bắc Kạn thực hiện phân bổ kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; theo phương án tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19/4/2018 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ kế hoạch vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 về phân bổ vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương) và phương án phân bổ vốn dự phòng CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và các Nghị quyết điều chỉnh.

Qua 5 năm thực hiện, việc phân bổ vốn trung hạn và hàng năm của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã được thực hiện theo đúng phương án phân bổ, bảo đảm tính công khai, minh bạch, tạo sự chủ động cho các địa phương, các đơn vị trong việc cân đối, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh. Qua đó góp phần thực hiện và hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

Để triển khai chương trình trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh cần xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và các kế hoạch khác của tỉnh; đồng thời làm căn cứ xây dựng phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển theo đúng quy định.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là thực sự cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. Các căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

- Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg).

- Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. Kết quả thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

Trong giai đoạn 2016-2020, mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh và thiên tai, nguồn lực thực hiện hạn chế, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung chỉ đạo sát sao, toàn diện các nội dung để nâng cao hiệu quả, chất lượng trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Ngay từ đầu giai đoạn, Tỉnh ủy đã phân công các cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo dõi, giúp đỡ các xã khó khăn xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh và các địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, các kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thực hiện thôn đạt chuẩn nông thôn mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị theo dõi, phụ trách từng tiêu chí; chỉ đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh phân bổ đầy đủ, kịp thời nguồn vốn của Chương trình cho các đơn vị, địa phương; rà soát, cân đối các nguồn lực ưu tiên tập trung nguồn vốn cho các xã trong lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2016-2020. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, quyết liệt; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình tại địa phương cơ sở.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến hết năm 2020 là 23 xã, vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra (22 xã), đạt 88,4% so với mục tiêu Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19/4/2018 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ kế hoạch vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (26 xã), trong đó: Huyện Bạch Thông có 06 xã¹ (vượt 01 xã so với kế hoạch), huyện Chợ Đồn có 04 xã² (vượt 01 xã so với kế hoạch), huyện Ba Bể³ có 04 xã (đạt 100% kế hoạch), huyện Na Rì có 03 xã⁴ (đạt 100% kế hoạch), thành phố Bắc Kạn có 02 xã⁵ (đạt 100% kế hoạch), huyện Chợ Mới có 03 xã⁶ (đạt 75% kế hoạch), huyện Ngân Sơn có 01 xã⁷ (đạt 33,3% kế hoạch), huyện Pác Nặm chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới (kế hoạch 02 xã).

Thực hiện Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn, sau khi sáp nhập, tỉnh Bắc Kạn có 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 19 tiêu chí), 04 xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí, 24 xã đạt từ 5 – 9 tiêu chí và không còn xã nào đạt dưới 5 tiêu chí; bình quân cả tỉnh đạt 12,25 tiêu chí nông thôn mới/xã, đạt 103% kế hoạch.

- Các mục tiêu nông thôn mới khác: Có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã *Quang Thuận*, huyện *Bạch Thông* và xã *Kim Lư*, huyện *Na Rì*); có 24 thôn đạt Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới; thành phố Bắc Kạn đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới đến hết năm 2020:

+ Tiêu chí số 1 – Quy hoạch: 96/96 xã đạt.

+ Tiêu chí số 2 - Giao thông: Có 36/96 xã đạt.

+ Tiêu chí số 3 - Thủy lợi: Có 94/96 xã đạt.

¹ Xã Quân Bình; xã Cẩm Giàng; xã Quang Thuận; xã Tân Tiến; xã Phương Linh; xã Dương Phong.

² Xã Rã Bản; xã Đông Viên; xã Yên Thượng; xã Nghĩa Tá.

³ Xã Cao Trĩ; xã Hà Hiệu; xã Địa Linh; xã Khang Ninh.

⁴ Xã Kim Lư; xã Cường Lợi; xã Hào Nghĩa.

⁵ Xã Nông Thượng; xã Dương Quang.

⁶ Xã Như Cồ; xã Bình Văn; xã Yên Đĩnh.

⁷ Xã Vân Tùng.

- + Tiêu chí số 4 - Điện nông thôn: Có 72/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 5 - Trường học: Có 22/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 6 - Cơ sở vật chất văn hóa: Có 22/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Có 85/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông: Có 77/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư: Có 48/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 10 - Thu nhập: Có 16/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 11 - Hộ nghèo: Có 31/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 12 - Lao động có việc làm: Có 95/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất: Có 67/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 14 - Giáo dục và đào tạo: Có 83/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 15 - Y tế: Có 91/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 16 - Văn hóa: Có 87/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm: Có 24/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Có 59/96 xã đạt.
- + Tiêu chí số 19 - Quốc phòng và an ninh: Có 71/96 xã đạt.

II. Kết quả thực hiện phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

1. Phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương

1.1. Tổng kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 giao cho tỉnh Bắc Kạn là 730.700 triệu đồng.

1.2. Tổng số kế hoạch vốn, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua phương án phân bổ là 730.700 triệu đồng, trong đó: 657.630 triệu đồng (90%) tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19/4/2018 và được điều chỉnh tại các Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 và Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/12/2020; và 73.070 triệu đồng (10% vốn dự phòng) tại Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019.

1.3. Tổng số kế hoạch vốn đã được phân bổ là 730.268 triệu đồng, trong đó:

* Số kế hoạch vốn 657.630 triệu đồng (90%) phân bổ theo đúng phương án tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19/4/2018 và được điều chỉnh tại các Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 17/7/2020, được UBND tỉnh phân bổ trong giai đoạn 2016-2020.

Phân bổ theo tiêu chí, định mức cụ thể sau:

- **Nhóm 1:** Các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, xã nghèo thuộc huyện nghèo 30a (danh sách các xã thuộc huyện nghèo 30a theo Nghị quyết

30a/2008/NQ-CP của Chính phủ; danh sách các xã 135 theo Quyết định số 204/QĐ-TTg và Quyết định số 900/QĐ-TTg):

+ Các xã đạt dưới 5 tiêu chí: **Hệ số 5,0**; phân bổ 10.402 triệu đồng/xã.

+ Các xã còn lại (các xã có trên 05 tiêu chí nông thôn mới thuộc nhóm 1): Hệ số 4,0. Trong đó:

- Các xã nghèo, xã ĐBKK, xã ATK giai đoạn 2016-2020 (các xã được hưởng hệ số ưu tiên cả giai đoạn 2016-2020): **Hệ số 4,0**; phân bổ 8.322 triệu đồng/xã.

- Các xã mới vào Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020, áp dụng từ năm 2018 trở đi (các xã được hưởng hệ số ưu tiên giai đoạn 2018-2020): **Hệ số 2,8**; phân bổ 5.825 triệu đồng/xã.

+ Các xã 135 năm 2016 ra khỏi Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020, áp dụng từ năm 2018 trở đi, trong đó:

- Xã dưới 5 tiêu chí năm 2015 (xã hưởng hệ số 5 năm 2016): **Hệ số 2,6**; phân bổ 5.409 triệu đồng/xã.

- Các xã còn lại (các xã hưởng hệ số 4,0 năm 2016, 2017): **Hệ số 2,2**; phân bổ 4.578 triệu đồng/xã.

- **Nhóm 2**: Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên tại thời điểm tháng 12/2017 (không bao gồm các xã thuộc nhóm 1, đã được hưởng hệ số ưu tiên cao): Hệ số 1,3; phân bổ 2.706 triệu đồng/xã.

- **Nhóm 3**: Các xã còn lại (không bao gồm các xã thuộc nhóm 1, 2): Hệ số 1,0; phân bổ 2.080 triệu đồng/xã.

* Số kế hoạch vốn 72.638 triệu đồng (10% vốn dự phòng) phân bổ theo đúng phương án tại Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019, được UBND tỉnh phân bổ trong giai đoạn 2019-2020.

Phân bổ theo tiêu chí, định mức cụ thể sau:

- Đề án đặc thù của tỉnh: 25.120 triệu đồng.

- Hỗ trợ phát triển hợp tác xã: 18.238 triệu đồng.

- Đề án tổng thể hỗ trợ thôn, bản thuộc các xã khó khăn: 29.280 triệu đồng.

1.4. Số kế hoạch vốn không phân bổ 432 triệu đồng: Thuộc 10% nguồn vốn dự phòng, của dự án Xây dựng đường trục chính giao thông nông thôn nội đồng vùng cam, quýt cho hợp tác xã nông nghiệp năm 2019-2020 do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư. Dự án được HĐND tỉnh phân bổ 8.000 triệu đồng (tại Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019), tuy nhiên quyết định phê duyệt dự án phần vốn NSNN chỉ là 7.568 triệu đồng, do đó còn dư 432 triệu đồng không thực hiện phân bổ.

2. Kế hoạch vốn đối ứng ngân sách địa phương và huy động khác

Theo Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân

sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, quy định *"Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 70% trở lên: Tùy thuộc vào điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách hàng năm, ưu tiên bố trí thêm vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới"*.

Năm 2016-2017, tỉnh Bắc Kạn nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương trên 90%, ngân sách tỉnh rất hạn hẹp, trong khi nhu cầu để thực hiện các mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020 rất lớn, do đó nên tỉnh Bắc Kạn không quy định mức tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên UBND tỉnh cũng đã chủ động tham mưu HĐND tỉnh thực hiện các giải pháp huy động các nguồn vốn ngân sách nhà nước khác trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Trong nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: Ưu tiên, tập trung đầu tư các dự án về cơ sở hạ tầng của các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là các xã có lộ trình về đích nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, cụ thể: dự án Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở đã đầu tư cho 19 trạm truyền thanh cấp xã, để thực hiện tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông; đầu tư hệ thống trường học cấp xã để thực hiện tiêu chí số 5 về trường học; đầu tư xây dựng các trụ sở UBND cấp xã để thực hiện tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị,...

- Trong nguồn vốn xổ số kiến thiết: Ưu tiên, tập trung đầu tư các dự án về hạ tầng giáo dục, y tế, văn hóa của các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là các xã có lộ trình về đích nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Trong nguồn vốn ODA: Triển khai thực hiện các dự án như Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) đầu tư các tuyến đường liên xã; Dự án "Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ" (CSSP) tỉnh Bắc Kạn hỗ trợ nâng cao năng lực, phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng các huyện nghèo 30a Pác Nặm, Ngân Sơn và các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao Ba Bể, Na Rì,...

Ngoài ra, thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, tỉnh Bắc Kạn đã ban hành quy định về định mức hỗ trợ xây dựng công trình hạ tầng nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, trong đó quy định cơ cấu nguồn vốn thực hiện giữa nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động của nhân dân; người dân trên địa bàn tỉnh đã nhiệt tình tham gia đóng góp xây dựng chương trình.

3. Khó khăn, hạn chế trong thực hiện phân bổ kế hoạch vốn

- Do quá trình phân bổ, giao kế hoạch vốn của Trung ương cho địa phương không đồng đều giữa các năm, tập trung nguồn vốn vào năm 2020, năm 2020 tổng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh Bắc Kạn là 343.500 triệu đồng/ KH trung hạn 730.700 triệu đồng, năm 2020 chiếm 47%

tổng vốn giai đoạn 5 năm 2016-2020, nên việc phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu những năm đầu giai đoạn của tỉnh gặp khó khăn, việc huy động người dân tham gia đóng góp năm 2020 rất lớn, khó huy động nhân dân tham gia đóng góp đúng quy định.

- Đến cuối năm 2017, Trung ương mới giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, trong khi tỉnh đã thực hiện xây dựng và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ đầu năm 2016, do đó tỉnh chưa thực sự chủ động để dành nguồn lực, dự phòng cho mục tiêu xây dựng nông thôn mới nên việc thực hiện các mục tiêu nông thôn mới, nhất là các tiêu chí hạ tầng nhiều lúc bị động, gặp khó khăn.

Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh Bắc Kạn đã chủ động để dành nguồn lực đối ứng thực hiện các chương trình MTQG trong quá trình xây dựng và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Phần thứ ba
XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ,
ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. Quá trình xây dựng Nghị quyết

1. Ngày 25/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trong đó quy định *“Căn cứ tổng mức vốn được hỗ trợ từ ngân sách trung ương được cấp có thẩm quyền thông báo và điều kiện thực tế của từng tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định ...”*.

Ngày 29/3/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn chỉ đạo số 1869/UBND-TH về việc thực hiện Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó UBND tỉnh giao *“Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì triển khai, thực hiện Quyết định trên”*.

2. Ngày 07/4/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Tờ trình số 2311/TTr-BKHĐT về phương án phân bổ và giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Trong đó, dự kiến tổng kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 -2025 tỉnh Bắc Kạn là 466.239 triệu đồng (*Vốn đầu tư: 394.270 triệu đồng; vốn sự nghiệp 71.969 triệu đồng*) và dự kiến năm 2022 là 179.590 triệu đồng (*Vốn đầu tư là 163.290 triệu đồng (vốn năm 2021 là 124.790 triệu đồng; vốn năm 2022 là 38.500 triệu đồng) và vốn sự nghiệp là 16.300 triệu đồng*).

- Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và số kế hoạch vốn dự kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 572/SKHĐT-TH ngày 21/4/2022 gửi Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh về đề nghị phối hợp xây dựng phương án phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đã tổ chức cuộc họp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất nội dung: Theo quy định tại khoản 2, điều 6, Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg phương án phân bổ nguồn vốn gồm có: Vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp. Trong đó:

+ Kế hoạch vốn đầu tư áp dụng nguyên tắc, tiêu chí và định mức theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg.

+ Kế hoạch vốn sự nghiệp phải căn cứ theo hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình, tuy nhiên đến nay Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn chưa có văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện nên các cơ quan chuyên môn chưa có căn cứ tham mưu xây dựng phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Ngày 11/5/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 672/SKHĐT-TH tham mưu trình UBND tỉnh dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

3. Ngày 16/5/2022, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 61/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 20/5/2022, Thường trực HĐND tỉnh có Công văn số 97/HĐND-VP về việc cho ý kiến xây dựng Nghị quyết, theo đó Thường trực HĐND tỉnh nhất trí xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 23/5/2022, UBND tỉnh có Công văn số 3131/UBND-TH giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hồ sơ sự thảo Nghị quyết.

4. Để kịp thời triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (trong đó có phương án phân bổ và phương án lồng ghép các nguồn vốn), căn cứ trên số kế hoạch vốn dự kiến tại Tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3082/UBND-TH ngày 20/5/2022 gửi các đơn vị, địa phương để chuẩn bị xây dựng kế hoạch vốn và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó thông báo dự kiến kế hoạch

vốn đầu tư thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 (chưa thông báo kế hoạch vốn sự nghiệp do chưa có hướng dẫn thực hiện).

Đồng thời, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng các văn bản để triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

5. Ngày 28/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 652/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tổng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Kạn là 394.270 triệu đồng (Trung ương chưa giao kế hoạch vốn sự nghiệp).

Ngày 28/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 653/QĐ-TTg về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 tỉnh Bắc Kạn là 163.290 triệu đồng, trong đó: Vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện năm 2022 là 124.790 triệu đồng; vốn năm 2022 là 38.500 triệu đồng.

UBND tỉnh đã có Công văn số 3359/UBND-TH và 3360/UBND-TH ngày 31/5/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu thực hiện các Quyết định nêu trên.

6. Căn cứ kế hoạch vốn được giao và các quy định (hiện nay chưa có các quy định hướng dẫn phân bổ nguồn vốn sự nghiệp), Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư, xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư từ ngày 09/6/2022 đến ngày 09/7/2022.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện lấy ý kiến tham gia bằng văn bản của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết từ ngày 09/6/2022; đến ngày 16/6/2022, Sở đã nhận được ý kiến của 27 đơn vị, địa phương, trong đó: 23 ý kiến nhất trí; 04 ý kiến tham gia và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, giải trình.

7. Ngày 16/6/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức phiên họp UBND tỉnh xem xét, thông qua một số báo cáo, tờ trình trình kỳ họp HĐND tỉnh, trong đó có dự thảo Nghị quyết quy định về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Trong đó đã xem xét một nội dung, cụ thể: Tại khoản 2, điều 6 Quyết định

số 07/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định *UBND tỉnh xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn, phương án lồng ghép thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn trình HĐND tỉnh thông qua, cụ thể gồm kế hoạch vốn đầu tư phát triển và kế hoạch vốn sự nghiệp.*

Tuy nhiên, tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022, Thủ tướng Chính phủ mới giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 chưa giao kế hoạch vốn sự nghiệp và đến nay các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 từ nguồn kinh phí sự nghiệp, do vậy chưa có căn cứ, cơ sở để xây dựng phương án phân bổ vốn sự nghiệp.

Tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ vốn, ***phương án lồng ghép*** thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên đến nay, Trung ương chưa có hướng dẫn cụ thể về cơ chế, phương án lồng ghép và dự kiến tại kỳ họp thứ 10, UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác trên địa bàn theo quy định tại điều 10 và điểm b, khoản 1, điều 40, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, do đó phương án lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới sẽ được quy định trong Nghị quyết này.

Vì vậy, Phiên họp đã thống nhất điều chỉnh tên Nghị quyết của HĐND tỉnh thành ***Nghị quyết quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.***

UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh về việc đổi tên Nghị quyết và được Thường trực HĐND tỉnh nhất trí điều chỉnh tên tại Công văn 116/HĐND-VP ngày 23/6/2022.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gửi xin ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn và gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở báo cáo nội dung góp ý, phản biện, thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo theo ý kiến tham gia.

9. Sau khi trao đổi với Ban Kinh tế Ngân sách – HĐND tỉnh, để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh điều chỉnh Nghị quyết đã đăng ký thành 02 Nghị quyết, cụ thể: ***Nghị quyết quy định về mục tiêu, nhiệm vụ và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện***

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Nghị quyết về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

II. Mục tiêu và nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

1. Mục tiêu:

* Căn cứ xác định mục tiêu: Xác định mục tiêu cụ thể của giai đoạn 2021-2025 phù hợp với Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025:

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 đặt mục tiêu đến năm 2025 cả tỉnh có: 56 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân mỗi xã đạt 13 tiêu chí/xã; và có 174 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 16/12/2021 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, đạt mục tiêu đến năm 2025 cả tỉnh có: đơn vị cấp huyện, ít nhất đạt trên 63% tổng số xã (61/96 xã) và trên 60% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, có trên 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân đạt trên 15 tiêu chí/xã.

Tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 có: 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 47,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương đương 46 xã); 32,6% số xã nông thôn mới nâng cao (32,6% của 46 xã tương đương 15 xã); 13% số xã nông thôn mới kiểu mẫu (13% của 46 xã tương đương 6 xã).

Như vậy, mục tiêu Trung ương giao cho tỉnh có thay đổi so với mục tiêu Nghị quyết của tỉnh về số xã nông thôn mới (giảm 15 xã), nông thôn mới nâng cao (giảm 02 xã).

Sau khi rà soát các nguồn lực, để đảm bảo thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đề nghị thực hiện mục tiêu được giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể:

1.1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người

dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Có 2 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.
- Trên 47,9% tổng số xã (46/96 xã) đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 32,6% (15/46 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 13% (6/46 xã) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Bình quân tiêu chí nông thôn mới đạt trên 15 tiêu chí/xã.
- Có trên 60% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn không nằm trong lộ trình phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 đạt chuẩn nông thôn mới, tương đương 244 thôn/406 thôn/35 xã (đến năm 2025 cả tỉnh tăng thêm 238 thôn).

2. Nhiệm vụ

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện xây dựng nông thôn mới; tiếp tục xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới làm nội dung để đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo “Xây dựng nông thôn mới là một quá trình lâu dài, thường xuyên và liên tục, có điểm bắt đầu nhưng không có điểm kết thúc”; xây dựng nông thôn mới phải gắn với nâng cao thu nhập, tạo việc làm cho người dân nông thôn.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; củng cố hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, hiệu quả.

2.2. Công tác tuyên truyền, nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh... phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động; phong trào thi đua “Bắc Kạn

chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo, thiết thực, hiệu quả của các địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Quan tâm, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp, nhất là ở cấp xã, thôn để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách sáng tạo, đột phá phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

2.3 Thực hiện có hiệu quả, rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thực hiện chương trình

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hiện hành về xây dựng nông thôn mới.

- Trên cơ sở các chính sách của Trung ương, kịp thời cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi trong quá trình thực hiện. Rà soát, nghiên cứu và đề xuất ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ trong việc thực hiện dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, thu gom xử lý rác thải, khuyến khích các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để tập trung nguồn lực thực hiện, phát huy và khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về đất đai, khí hậu, điều kiện tự nhiên để phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

2.4. Triển khai các nội dung trọng tâm của Chương trình

- Triển khai thực hiện hiệu quả 11 nội dung thành phần của Chương trình.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án chuyên đề trọng tâm theo chỉ đạo của trung ương, của tỉnh để phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong xây dựng nông thôn mới.

2.5. Huy động nguồn lực để thực hiện chương trình

- Huy động, đa dạng hóa các nguồn vốn: Ngân sách trung ương, địa phương, HTX, Doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và các nguồn vốn hợp pháp khác.... Đẩy mạnh công tác vận động đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình theo hình thức tự nguyện, không huy động quá sức dân và để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản của Chương trình. Ưu tiên tập trung các nguồn lực để thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới (huyện đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn nông thôn mới).

- Phân bổ kịp thời, đúng quy định và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thực hiện Chương trình. Lồng ghép sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn giai đoạn 2021-2025.

2.6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Đặc biệt coi trọng vai trò của cấp cơ sở, đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới; khen thưởng kịp thời các địa phương, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích; phê bình các địa phương thực hiện kém hiệu quả.

II. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

1. Nguyên tắc phân bổ: Thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại điều 3, Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương phân bổ cho các cơ quan, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững; bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cơ quan và các cấp chính quyền địa phương.

- Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới; các xã đạt dưới 15 tiêu chí. Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững. Các địa phương chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

- Bố trí vốn ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình chuyên đề được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; các cơ quan để thực hiện công tác quản lý chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nội dung thành phần của Chương trình, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong quá trình triển khai Chương trình.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý, tăng cường lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, chính sách, đề án giai đoạn 2021-2025 đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng đầu tư với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Việc lập, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm của tỉnh được thực hiện

cùng thời điểm lập, xây dựng kế hoạch, dự toán và phân bổ ngân sách được thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Áp dụng theo các tiêu chí, hệ số phân bổ vốn quy định tại điều 4, 5, Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg.

2.1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện trong năm 2022)

Hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương cho các địa phương thực hiện Chương trình (căn cứ số xã tính đến hết năm 2021) như sau:

- Xã đặc biệt khó khăn: Hệ số 4,0.
- Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: Hệ số 1,3.
- Các xã còn lại, không thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): Hệ số 1,0.

2.2. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2022 - 2025

a) Tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng xã: Hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương cho các xã thực hiện Chương trình (căn cứ số xã tính đến hết năm 2021, trừ các xã đặc biệt khó khăn) như sau:

- Xã đạt dưới 15 tiêu chí: Hệ số 5,0.
- Xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: Hệ số 3,0.
- Xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Hệ số 1,0.

b) Tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng huyện: Hỗ trợ cho 02 huyện chưa đạt chuẩn (Bạch Thông, Chợ Đồn) để tập trung hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới và phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2021- 2025: Hệ số 20,0.

Huyện Bạch Thông và huyện Chợ Đồn là 2 huyện có kết quả xây dựng nông thôn mới đạt khá: huyện Bạch Thông đạt bình quân 13,5 tiêu chí/xã, đến hết năm 2021 đã có 4 xã đạt chuẩn NTM; huyện Chợ Đồn đạt bình quân 14,4 tiêu chí/xã, đến hết năm 2021 đã có 5 xã đạt chuẩn NTM. UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo xây dựng đề án nông thôn mới đối với 02 huyện Bạch Thông và Chợ Đồn.

Bình quân số tiêu chí nông thôn mới đạt được của các huyện còn lại: Huyện Pác Nặm 10,4 tiêu chí/xã; huyện Ngân Sơn 11,8 tiêu chí/xã; huyện Chợ Mới 13,1 tiêu chí/xã; huyện Ba Bể 12,9 tiêu chí/xã; huyện Na Rì 12,7 tiêu chí/xã.

2.3. Tiêu chí phân bổ cho các chương trình chuyên đề, Chương trình vốn vay ADB: Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

3. Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

Tại điểm a, khoản 2, điều 8, Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg quy định “Các địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên: Hàng

năm, ngân sách địa phương bố trí đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình tỉnh”.

Giai đoạn 2021-2025, Bắc Kạn là tỉnh hàng năm nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên, do đó tỉnh quy định như sau: Hằng năm, ngân sách địa phương cấp tỉnh bố trí đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình.

Nguyên tắc phân bổ: Thực hiện phân bổ theo tiêu chí, hệ số phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương của từng xã, huyện; ưu tiên bổ sung vốn đối ứng thực hiện các nội dung theo quy định về tỷ lệ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được HĐND tỉnh thông qua.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm trong giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo quy định./.